TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **88**/2018/HS-ST
Ngày: 09-7-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Thái
Ông Đặng Viết Huệ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoàng Long** – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:* Ông **Trịnh Minh Sỹ** - Kiểm sát viên

Ngày **09** tháng **7** năm **2018**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

TVT, sinh năm 1985
Nơi đăng ký HKTT và cư trú tại: huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVH (đã chết), con bà ĐTS; vợ: ĐTX và 03 con *(lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014)*; tiền sự: Không.

Tiền án:
- Bản án số 433/HSPT ngày 07/08/2012, Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt **03** năm tù về tội ***"Cướp giật tài sản"***. Ngày 30/08/2013 được đặc xá tha tù.
- Bản án số 78/HSST ngày 07/08/2014, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt **03** năm **03** tháng tù về tội ***"Trộm cắp tài sản"***. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2017.

Bị bắt, tạm giữ tạm giam từ ngày **28/02/2018**.
Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số **02** – Công an TP Hà Nội.
Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***
Anh PQT1, sinh năm 1992
Cư trú tại: huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.
Vắng mặt.

**** Người làm chứng :***

1. Anh LVS, sinh năm 1991
Cư trú tại: huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội
2. Chị ĐTX, sinh năm 1989
Cư trú tại: huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 28/02/2018, TVT đang ở nhà thì PQT1 điện thoại hỏi mua của T 300.000 đồng ma túy tổng hợp dạng đá. T đồng ý và hẹn T1 đợi ở ngã tư thôn Quyết Tiến, xã Hữu Văn, huyện Chương Mỹ để giao dịch mua bán ma tuý. Khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, T điều khiển xe môtô Honda Lead biển kiểm soát 29X1 – 435.92 mang theo 01 gói ma túy tổng hợp đến ngã tư thôn Quyết Tiến, xã Hữu Văn gặp T1. Tại đây, T đưa gói ma túy cho T1, T1 cầm gói ma tuý nhưng chưa kịp đưa trả tiền cho T thì bị Công an Đồn Miếu Môn huyện Chương Mỹ phối hợp với Công an của 02 xã Mỹ Lương và Hữu Văn, huyện Chương Mỹ đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư thôn Quyết Tiến, xã Hữu Văn phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilông màu trắng bọc ngoài bằng băng dính màu đen kích thước (1 x 2)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá.
- 03 điện thoại di động đã cũ gồm: 01 điện thoại Nokia 108 màu đen; 01 điện thoại Nokia 1280 màu tím vàng; 01 điện thoại Iphone màu vàng.
- 01 xe môtô Honda Lead biển kiểm soát 29X1 – 435.92.
- 900.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Kết luận giám định số **1527**/KLGĐ - PC54 ngày 08/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: *"Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (thu giữ của PQT1) là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng: 0,027 gam"*.

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo TVT về tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo TVT khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo TVT phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt TVT từ **07** đến **08** năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của PQT1; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động thu

giữ của TVT; trả lại TVT 600.000 đồng và 01 điện thoại kiểu dáng Iphone không có sim. Bị cáo TVT phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. *Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam. Về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can; lấy lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; thu giữ vật chứng; xử lý vật chứng; trưng cầu giám định; giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh PQT1 và người làm chứng là anh LVS, chị ĐTX, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra nên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo TVT tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang; tang vật thu giữ; kết luận giám định; lời khai của PQT1 là người đã mua ma túy của T; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 28/02/2018, tại ngã tư thôn Quyết Tiến, xã Hữu Văn, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. TVT đã có hành vi bán trái phép 0,027 gam ma tuý loại Methamphetamine cho PQT1 nhằm mục đích thu lời bất chính, thì bị bắt quả tang.

Hành vi bán trái phép 0,027 gam ma tuý Methamphetamine cho PQT1 mà TVT thực hiện đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án. Cụ thể: Tại Bản án số 433/2012/HSPT ngày 07/08/2012, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt TVT **03** năm tù về tội *"Cướp giật tài sản"* chưa được xóa án; tại Bản án số 78/2014/HSST ngày 07/08/2014, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt TVT **03** năm **03** tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* lần phạm tội này là tái phạm. Bị cáo TVT đã tái phạm chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"* là tình tiết định khung theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố TVT về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định tình hình trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo đã có 02 tiền án đều chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý, tuy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"* và là tình tiết định khung theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên không áp dụng tình tiết tăng nặng *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo, nhưng hành vi của bị cáo là thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm và có thời gian cách ly bị cáo với xã hội đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[2.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo mất sớm, bị cáo có 03 con đều còn nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có bác ruột là ông TVT2 là cha đỡ đầu của bị cáo có thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ và được tặng thưởng nhiều huân chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.5] Về nguồn gốc ma túy: TVT khai mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi không quen biết và không rõ địa chỉ với giá 300.000 đồng vào chiều ngày 27/02/2018 tại Bến xe Yên Nghĩa, quận Hà Đông nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra xử lý.

Đối với PQT1 đã có hành vi mua trái phép 0,027 gam Methamphetamine để sử dụng, bản thân T1 chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của T1 chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với PQT1 theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là có căn cứ.

[3]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc điện thoại Nokia 1280 màu tím vàng đã cũ thu giữ của PQT1 là tài sản của T1, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho T1 sử dụng là phù hợp.

+ Đối với chiếc xe môtô Honda Lead biển kiểm soát 29X1 – 435.92, Cơ quan điều tra xác minh là xe của chị ĐTX (vợ TVT) mua đang trả góp. Ngày 04/05/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Xuân quản lý sử dụng, là có căn cứ.

+ Đối với số ma túy Methamphetamine đã thu giữ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ **01** (Một) điện thoại di động Nokia 108 màu đen đã qua sử dụng là phương tiện TVT sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ **01** (Một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone vỏ màu vàng, không có Sim đã qua sử dụng không phải là phương tiện TVT sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho T.

+ Số tiền 600.000 đồng *(Sáu trăm nghìn đồng)* thu giữ của TVT không phải là tiền do phạm tội mà có nên trả lại cho T.

+ Số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* thu giữ của PQT1 là tiền T1 sử dụng với mục đích mua trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **TVT** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma tuý"***.

2. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt TVT **07** *(Bảy)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày **28/02/2018**.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy **01** (Một) phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Quân, cán bộ Công an huyện Nguyễn Tiến Đạt, chữ ký của các đối tượng TVT và PQT1.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước **01** (Một) điện thoại di động Nokia 108 màu đen đã cũ.

+ Trả lại TVT 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone vỏ màu vàng đồng, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 13/6/2018 giữa Công an huyện Chương Mỹ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **300.000** đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* thu giữ của PQT1.

+ Trả lại TVT **600.000** đồng *(Sáu trăm nghìn đồng)* thu giữ của TVT.

T1 bộ số tiền hiện đang lưu giữ trong tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ tại kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/6/2018.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo TVT phải chịu **200.000** đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo TVT có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh PQT1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA